

NGHỊ QUYẾT

Về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn tiếng Anh Trường Đại học Bà Rịa - Vũng Tàu

HỘI ĐỒNG KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Căn cứ Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 04/2016/TT-BGDĐT ngày 14/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng chương trình đào tạo các trình độ giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 562/QĐ-KĐCLGDSG ngày 20/11/2023 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn về việc kiện toàn nhân sự Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục;

Căn cứ kế hoạch số 444/KH-KĐCLGDSG ngày 29/5/2024 về việc ban hành kế hoạch tổ chức phiên họp Lần thứ 12 của Hội đồng KĐCLGD;

Căn cứ hồ sơ thẩm định kết quả đánh giá chất lượng chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn tiếng Anh Trường Đại học Bà Rịa - Vũng Tàu;

Căn cứ kết quả thảo luận và bỏ phiếu kín của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục phiên họp Lần thứ 12 ngày 20/6/2024.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất với kết quả đánh giá chất lượng chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn tiếng Anh Trường Đại học Bà Rịa - Vũng Tàu của đoàn Đánh giá ngoài. Đoàn Đánh giá ngoài đã thực hiện đánh giá chất lượng giáo dục chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn tiếng Anh Trường Đại học Bà Rịa - Vũng Tàu đúng quy định hiện hành.

Kết quả đánh giá chất lượng chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn tiếng Anh Trường Đại học Bà Rịa - Vũng Tàu sau thẩm định là: Số tiêu chí được đánh giá “Đạt” từ 4 điểm trở lên là 41/50 tiêu chí (chiếm 82%), trong đó mỗi tiêu chuẩn có ít nhất 50% số tiêu chí đạt yêu cầu (Chi tiết trong Phụ lục I kèm theo Nghị quyết này).

Điều 2. Kiến nghị Trường Đại học Bà Rịa - Vũng Tàu cần thực hiện các nhóm giải pháp nâng cao chất lượng chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn tiếng Anh (Chi tiết trong Phụ lục II kèm theo Nghị quyết này).

Điều 3. Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục đề nghị Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn cấp Giấy chứng nhận kiểm định chất lượng chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn tiếng Anh Trường Đại học Bà Rịa - Vũng Tàu theo quy định hiện hành./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Hội đồng KĐCLGD;
- Trường ĐH Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Kim Dung

Phụ lục I
KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ NGÀNH LÝ LUẬN VÀ PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC
BỘ MÔN TIẾNG ANH TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÀ RỊA - VŨNG TÀU

(Kèm theo Nghị quyết số **43** /NQ-HĐKĐCLGD ngày 20/06/2024
của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục)

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Đánh giá tiêu chí	Tổng hợp theo tiêu chuẩn			Tiêu chuẩn, tiêu chí	Đánh giá tiêu chí	Tổng hợp theo tiêu chuẩn					
		Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỷ lệ số tiêu chí đạt (%)			Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỷ lệ số tiêu chí đạt (%)			
Tiêu chuẩn 1					Tiêu chuẩn 7							
Tiêu chí 1.1	4	3,67	2	66,67	Tiêu chí 7.1	4	4,00	5	100			
Tiêu chí 1.2	4											
Tiêu chí 1.3	3											
Tiêu chuẩn 2												
Tiêu chí 2.1	3	3,67	2	66,67	Tiêu chí 7.4	4						
Tiêu chí 2.2	4											
Tiêu chí 2.3	4											
Tiêu chuẩn 3					Tiêu chuẩn 8							
Tiêu chí 3.1	4	3,67	2	66,67	Tiêu chí 8.1	4	4,00	5	100			
Tiêu chí 3.2	3											
Tiêu chí 3.3	4											
Tiêu chuẩn 4					Tiêu chuẩn 9							
Tiêu chí 4.1	4	4,00	3	100	Tiêu chí 9.1	4				3,80	4	80,0
Tiêu chí 4.2	4											
Tiêu chí 4.3	4											
Tiêu chuẩn 5					Tiêu chí 9.2	3						
Tiêu chí 5.1	4	3,80	4	80	Tiêu chí 9.3	4						
Tiêu chí 5.2	4											
Tiêu chí 5.3	3											
Tiêu chí 5.4	4											
Tiêu chí 5.5	4											
Tiêu chuẩn 6					Tiêu chuẩn 10							
Tiêu chí 6.1	3	3,71	5	71,43	Tiêu chí 10.1	4	3,83	5	83,33			
Tiêu chí 6.2	4											
Tiêu chí 6.3	4											
Tiêu chí 6.4	4											
Tiêu chí 6.5	4											
Tiêu chí 6.6	4											
Tiêu chí 6.7	3											
Tiêu chuẩn 11					Tiêu chí 10.4	4	3,80	4	80			
Tiêu chí 11.1	4											
Tiêu chí 11.2	4											
Tiêu chí 11.3	4											
Tiêu chí 11.4	3											
Tiêu chí 11.5	4											
Mức trung bình					Số tiêu chí đạt		Tỷ lệ số tiêu chí đạt (%)					
3.82					41		82,0					

Phụ lục II
KIẾN NGHỊ CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ NGÀNH LÝ LUẬN VÀ PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC
BỘ MÔN TIẾNG ANH TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÀ RỊA - VŨNG TÀU

(Kèm theo Nghị quyết số **43/NQ-HĐKĐCLGD** ngày 20/06/2024
 của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục)

Kết quả đánh giá chất lượng chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn tiếng Anh Trường Đại học Bà Rịa - Vũng Tàu, giai đoạn 2018 - 2023 cho thấy có những điểm mạnh cần tiếp tục phát huy như sau:

1. Mục tiêu của chương trình đào tạo ngành Lý luận & Phương pháp dạy học Bộ môn tiếng Anh năm 2022 gồm mục tiêu chung và mục tiêu cụ thể, được xác định rõ ràng về kiến thức, kỹ năng, mức tự chủ và trách nhiệm, được rà soát, điều chỉnh và cập nhật, phù hợp với sứ mạng và tầm nhìn của Trường, với mục tiêu của Luật giáo dục đại học. Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo có nêu cụ thể kiến thức, kỹ năng, mức tự chủ và trách nhiệm, phù hợp với Khung trình độ quốc gia Việt Nam, có sự tham gia đóng góp ý kiến của một số chuyên gia ngoài trường trong quá trình rà soát, điều chỉnh thông qua các cuộc họp ở Viện Đào tạo Sau đại học & Phát triển Nguồn nhân lực, được công bố công khai cho các bên liên quan.

2. Bản mô tả chương trình đào tạo ngành Lý luận & Phương pháp dạy học Bộ môn tiếng Anh phiên bản năm 2022 có đủ các nội dung cơ bản cần thiết, cập nhật một số HP, bảng ma trận kết nối chuẩn đầu ra. Các đề cương học phần trong chương trình đào tạo có các thông tin cơ bản cần thiết, được rà soát cập nhật bổ sung vào năm 2020 và 2022. Bản mô tả chương trình đào tạo được công bố công khai cho các bên liên quan bằng các hình thức khác nhau; các đề cương học phần được công bố công khai cho người học và giảng viên bằng nhiều hình thức khác nhau. Các bên liên quan như cơ quan quản lý, nhà sử dụng lao động, giảng viên, người học, người học đã tốt nghiệp.. có thể tiếp cận với bản mô tả khái quát về chương trình đào tạo thuận tiện qua trang thông tin điện tử của Trường.

3. Chương trình dạy học ngành Lý luận và Phương pháp dạy học Bộ môn tiếng Anh được thiết kế theo yêu cầu của chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo về kiến thức, kỹ năng, mức tự chủ và trách nhiệm với các nhóm học phần thuộc khối kiến thức chung, khối kiến thức cơ sở ngành, chuyên ngành và luận văn, có bảng ma trận kết nối các học phần thuộc các khối kiến thức với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo. Các học phần trong chương trình dạy học xác định tổ hợp các phương pháp dạy và học, phương pháp kiểm tra đánh giá phù hợp với chuẩn đầu ra. Cấu trúc của chương trình dạy học thể hiện sự gắn kết giữa các học phần và luận văn, được bố trí hợp lý trong 4 học kỳ với trình tự phù hợp. Các đề cương học phần và chương trình dạy học được rà soát, điều chỉnh, bổ sung và cập nhật vào năm 2018, 2020 và 2022.

4. Trường áp dụng Triết lý giáo dục phù hợp với bối cảnh hội nhập hiện nay. Giảng viên tham gia chương trình đào tạo thiết kế các hoạt động dạy và học đa dạng, phù hợp để giúp người học đạt các chuẩn đầu ra, người học thể hiện mức hài lòng khá cao về hoạt động dạy học. Các đề cương học phần mô tả việc sử dụng

các phương pháp giảng dạy, học tập phù hợp thúc đẩy việc rèn luyện các kỹ năng thiết yếu cho người học, thúc đẩy tự nghiên cứu/tự học, người học thực hiện luận văn hướng đến việc nâng cao khả năng học tập suốt đời.

5. Trường có Quy chế về đào tạo sau đại học có nội dung về kiểm tra đánh giá kết quả học tập của người học, có quy trình tổ chức thi hết môn và quy trình bảo vệ luận văn năm 2022; thông tin rõ ràng về thời gian, hình thức, phương pháp, tiêu chí đánh giá, quy trình phúc khảo đến người học. Giảng viên sử dụng các phương pháp đánh giá kết quả học tập khác nhau, nhất là thuyết trình và tiểu luận. Trường có quy trình, hướng dẫn chấm phúc khảo được công bố công khai, kịp thời đến người học. Người học được phản hồi, góp ý về kết quả học tập, được phản hồi kết quả đánh giá cuối kỳ kịp thời, đúng quy định.

6. Trường đã ban hành kế hoạch chiến lược xây dựng đội ngũ giảng viên đáp ứng nhu cầu đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng; các quy định định mức thời gian làm việc của giảng viên và cách quy đổi thành giờ chuẩn; ban hành các văn bản nêu rõ quy trình, tiêu chí tuyển dụng và lựa chọn giảng viên, công bố công khai thông tin tuyển dụng; ban hành các văn bản quy định tiêu chuẩn chức danh và yêu cầu năng lực của giảng viên theo vị trí việc làm; ban hành quy chế, hướng dẫn, thông báo cho giảng viên đăng ký học tập nâng cao trình độ phù hợp yêu cầu phát triển chuyên môn phục vụ chương trình đào tạo. Trường thực hiện việc giao mục tiêu và đánh giá hiệu quả công việc, triển khai đánh giá mục tiêu (KPI), ban hành các hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng hàng năm, các quy định cụ thể về các hoạt động nghiên cứu khoa học của giảng viên.

7. Trường đã ban hành kế hoạch chiến lược, xây dựng Đề án vị trí việc làm nêu rõ vị trí, số lượng, nhiệm vụ của nhân viên để đáp ứng nhu cầu đào tạo, nghiên cứu khoa học và các hoạt động phục vụ cộng đồng; ban hành các quy định, quy chế, quy trình, tiêu chí tuyển dụng nhân viên, bao gồm bổ nhiệm, điều chuyển và công khai thông tin tuyển dụng; có kế hoạch, hướng dẫn, thông báo cho nhân viên đăng ký tham gia các khóa bồi dưỡng nghiệp vụ. Các vị trí nhân viên đều có bản mô tả công việc chi tiết. Năng lực của nhân viên được đánh giá dựa trên kết quả thực hiện nhiệm vụ và kết quả đánh giá hiệu quả công việc theo bộ chỉ số KPIs. Trường triển khai việc đánh giá mục tiêu (KPI), kết quả đánh giá nhân viên hàng năm, kết quả thi đua, khen thưởng được công khai đến các đơn vị và cá nhân.

8. Chính sách tuyển sinh trình độ thạc sĩ ngành Lý luận & Phương pháp dạy học Bộ môn tiếng Anh được xác định, đáp ứng các quy định và có lấy ý kiến của các bên liên quan. Các tiêu chí tuyển sinh và phương pháp tuyển chọn được công khai. Trường thiết lập hệ thống giám sát, hệ thống lưu trữ kết quả học tập, tư vấn học tập và tổ chức các hoạt động cho người học. Trường có thực hiện khảo sát ý kiến người học về chất lượng phục vụ của đội ngũ hỗ trợ. Trường ban hành bộ quy tắc ứng xử, thành lập đội bảo vệ, lập đội phòng cháy chữa cháy, duy trì bộ phận vệ sinh và y tế, cũng như hoạt động thuê ngoài chăm sóc mảng cây xanh nhằm tạo lập cảnh quan xanh, sạch và an toàn tạo tâm lý thoải mái cho người học.

9. Trường có đủ phòng làm việc, phòng học và phòng thực hành được trang bị các thiết bị với tỷ lệ diện tích/người học đáp ứng quy định. Thư viện có phòng đọc với các quy định và hướng dẫn mượn đọc và thư viện số được liên kết với nhiều

đối tác khác nhau. Phòng máy thực hành với các trang thiết bị phù hợp và cài các phần mềm và được duy tu, bảo dưỡng. Hệ thống công nghệ thông tin có máy móc thiết bị, có nhân viên kỹ thuật theo dõi, vận hành, bảo dưỡng và thay thế. Trường có quy định các tiêu chuẩn về môi trường, sức khỏe và an toàn; và triển khai thực hiện các quy định này hàng năm. Hệ thống công nghệ thông tin, môi trường, vệ sinh, an toàn được khảo sát lấy ý kiến các bên liên quan hàng năm.

10. Viện Đào tạo Sau đại học và Phát triển nguồn nhân lực và Trường có quy trình và hướng dẫn khảo sát các bên liên quan về chương trình dạy học; kết quả khảo sát được sử dụng để xây dựng, rà soát, điều chỉnh chương trình dạy học. Trường có quy trình, hướng dẫn cụ thể cho việc xây dựng và phát triển chương trình dạy học, được cải tiến về biểu mẫu thiết kế chương trình dạy học, đề cương học phần và trang thiết bị, cơ sở vật chất phục vụ chương trình đào tạo.

11. Trường có xác lập, giám sát và đối sánh tỷ lệ thôi học, tốt nghiệp, thời gian tốt nghiệp trung bình của người học với chương trình đào tạo khác trong trường. Phòng Quản lý đào tạo và Đảm bảo chất lượng quản lý cơ sở dữ liệu bằng hệ thống phần mềm (PMT-EMS) của Tập đoàn Nguyễn Hoàng, được thiết kế cho các trường đại học trong hệ thống để hỗ trợ quản lý dữ liệu người học nên thông tin về các chương trình đào tạo có thể dùng để đối sánh trong trường và hệ thống. Tỷ lệ thôi học thấp, tỷ lệ tốt nghiệp và tốt nghiệp đúng hạn cao. Trường có thực hiện khảo sát hàng năm về tình hình việc làm và sự thăng tiến của người học tốt nghiệp nhằm có các số liệu về tình trạng của người học tốt nghiệp và đối sánh với các chương trình đào tạo khác nhau trong Trường. Việc thu thập ý kiến của các bên liên quan cũng được quy định, triển khai và giám sát ở cấp Viện.

Tuy nhiên, CTĐT còn những điểm tồn tại cần khắc phục (Chi tiết như đã nêu trong Báo cáo đánh giá ngoài của đoàn đánh giá ngoài). Trên cơ sở hồ sơ thẩm định và kết quả thảo luận tại phiên họp, Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục kiến nghị Trường Đại học Bà Rịa - Vũng Tàu và Khoa Ngoại ngữ và khoa học xã hội cần xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng theo 11 nhóm giải pháp sau đây:

1. Cần phát biểu rõ yếu tố hội nhập quốc tế và kỹ năng hoạt động nghề nghiệp hiệu quả cho phù hợp hơn với Luật giáo dục đại học và định hướng ứng dụng của Trường. Cần tổ chức tọa đàm/hội nghị chuyên sâu với nhà sử dụng lao động và cựu người học, sử dụng hiệu quả ý kiến các bên liên quan để điều chỉnh chuẩn đầu ra chương trình đào tạo; có biện pháp tăng tỷ lệ phản hồi của người học/cựu người học về chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo. Phổ biến rõ chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo trong các buổi tiếp tân học viên, tài liệu quảng bá tuyển sinh và trang thông tin điện tử của Viện.

2. Cần làm rõ bản mô tả chương trình đào tạo với 2 định hướng nghiên cứu và định hướng ứng dụng (luận văn và đồ án tốt nghiệp với số tín chỉ tương ứng), bổ sung sơ đồ học phần, phân bổ hợp lý số tín chỉ lý thuyết và thực hành trong các đề cương học phần phù hợp trong bản mô tả chương trình đào tạo. Cần ghi chú học phần bắt buộc hay tự chọn, rà soát và chỉnh sửa đồng bộ các động từ trong các phát biểu chuẩn đầu ra của các học phần đảm bảo đo lường được và khác với mục tiêu của học phần. Cần khảo sát ý kiến người học về nội dung và phương thức cung cấp các thông tin về chương trình đào tạo trong buổi tiếp tân học viên

đầu khóa và trang thông tin điện tử Trường/Viện để có cơ sở cải tiến.

3. Cần định kỳ rà soát, đánh giá mức độ phù hợp của tổ hợp các phương pháp dạy học và tổ hợp các phương pháp, hình thức kiểm tra đánh giá đối với từng nhóm chuẩn đầu ra, nhất là chuẩn đầu ra về các kỹ năng tư duy bậc cao, mức tự chủ và trách nhiệm. Cần rà soát sự cân đối và phù hợp của bảng phân nhiệm chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo vào các học phần. Cần tăng cường đối sánh với các chương trình đào tạo tương đương quốc tế; lấy ý kiến thường xuyên của người học và các bên liên quan khác về các học phần tự chọn, bổ sung mục điều kiện/học phần tiên quyết trong các mẫu đề cương học phần.

4. Cần tổ chức nhiều hội thảo, tọa đàm nhằm chia sẻ kinh nghiệm lồng ghép triết lý giáo dục vào các hoạt động dạy và học cụ thể cho giảng viên và người học. Cần tăng cường các buổi hội thảo, tọa đàm chia sẻ kinh nghiệm về các phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực giúp người học chủ động hơn nữa như học tập theo dự án, lớp học đảo ngược và giao lưu học hỏi kinh nghiệm giảng dạy của các giảng viên quốc tế. Cần có biện pháp tạo điều kiện cho người học tham gia các hoạt động khoa học, tham gia các buổi giao lưu với người nước ngoài có sử dụng tiếng Anh, nhà sử dụng lao động, với giảng viên và người học cùng chuyên ngành ở các trường đại học khác.

5. Các tiêu chí trong phiếu chấm điểm luận văn thạc sĩ cần được rà soát và cập nhật, điều chỉnh. Các đề thi tự luận/đề tài tiểu luận cuối kỳ cần được thông qua quy trình phê duyệt nhằm đảm bảo độ giá trị và độ tin cậy theo chuẩn đầu ra. Trường cần ban hành Quy định riêng về tổ chức thi kết thúc học phần đối với bậc sau đại học. Các rubrics trong các đề cương học phần cần được xây dựng riêng theo đặc thù và chuẩn đầu ra của từng học phần; xem xét cụ thể hóa rubrics chấm luận văn. Rà soát, cập nhật quy trình phúc khảo của Trường.

6. Đánh giá hiệu quả các chính sách phát triển đội ngũ, thu hút giảng viên để có điều chỉnh phù hợp, đáp ứng nhu cầu phát triển quy mô đào tạo sau đại học, nghiên cứu khoa học theo các mục tiêu chiến lược của Trường. Xây dựng kế hoạch dài hạn, trung hạn phát triển đội ngũ phó giáo sư, giáo sư. Rà soát và xây dựng hệ thống thang đo tích hợp các yêu cầu nhiệm vụ để đảm bảo sự nhất quán trong các tiêu chí đánh giá năng lực của giảng viên. Phân tích, đánh giá hiệu quả hoạt động bồi dưỡng và đào tạo ở nước ngoài. Xây dựng quy định về hoạt động phục vụ cộng đồng và xây dựng tiêu chí phù hợp đối với giảng viên tham gia đào tạo sau đại học. Tiến hành rà soát và xây dựng cơ sở dữ liệu đầy đủ của các hoạt động nghiên cứu khoa học của giảng viên, giám sát và đối sánh để điều chỉnh các hoạt động hiệu quả hơn.

7. Thực hiện phân tích, dự báo nhu cầu phát triển đội ngũ nhân viên hỗ trợ đào tạo sau đại học. Thực hiện khảo sát đầy đủ ý kiến của đội ngũ nhân viên đối với các tiêu chí tuyển dụng, bổ nhiệm, điều chuyển. Rà soát Đề án vị trí việc làm để đảm bảo tích hợp đầy đủ các tiêu chí đánh giá năng lực nhân viên ở các văn bản quy định liên quan. Phân tích, đánh giá mức độ đáp ứng, hiệu quả của công tác đào tạo, bồi dưỡng và phát triển chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ nhân viên được luân chuyển vị trí để tổ chức các khóa bồi dưỡng phù hợp với vị trí công việc. Nên thực hiện các khảo sát riêng về mức độ hài lòng của nhân viên đối với

kết quả đánh giá thi đua khen thưởng.

8. Chính sách tuyển sinh trình độ thạc sĩ ngành Lý luận & Phương pháp dạy học Bộ môn tiếng Anh được cập nhật căn cứ kết quả khảo sát, đánh giá và phân tích nhu cầu nhân lực thị trường. Nội dung khảo sát sự hài lòng của các bên liên quan cần có những đóng góp vào việc cải tiến chính sách tuyển sinh. Hội đồng tuyển sinh cần tập trung vào việc đánh giá, phân tích kết quả tuyển sinh nhằm cải thiện tiêu chí tuyển sinh. Trường cần có các quy định chính thức vai trò, nhiệm vụ và quyền lợi của giảng viên tư vấn người học và các hoạt động ngoại khoá được triển khai phù hợp với người học cao học. Khảo sát hài lòng của người học về chất lượng, hiệu quả các hoạt động tư vấn học tập; cũng như sự hài lòng của các bên liên quan về môi trường tâm lý, xã hội, cảnh quan học đường cần thực hiện thường xuyên và riêng cho từng đối tượng.

9. Trường cần bố trí không gian làm việc và sinh hoạt dành cho giảng viên. Thư viện cần đảm bảo đủ nguồn học liệu dạng bắt buộc được đề xuất trong chương trình đào tạo. Phần mềm quản lý thư viện cần bổ sung chức năng trích lọc các loại tài liệu theo từng ngành đào tạo. Trường cần thực hiện lấy ý kiến phản hồi người học và các bên liên quan về mức độ đáp ứng của hệ thống công nghệ thông tin trong đào tạo và nghiên cứu thường xuyên. Các quy định các tiêu chuẩn môi trường, sức khỏe và an toàn cần được ban hành riêng biệt và có quan tâm đến việc hỗ trợ người khuyết tật. Nội dung khảo sát ý kiến các bên liên quan về các tiêu chuẩn về môi trường, sức khỏe, an toàn cần cụ thể và đủ thông tin. Việc khảo sát này cần thực hiện riêng theo từng nhóm đối tượng.

10. Trường cần rà soát tổng thể các loại khảo sát, lấy ý kiến phản hồi từ các bên liên quan, để cải tiến nội dung lấy ý kiến; tích hợp các loại khảo sát; có giải pháp hợp lý để thu thập được thông tin phản hồi; cải tiến việc diễn giải kết quả phản hồi; có quy định và thực hiện giám sát việc sử dụng kết quả phản hồi để cải tiến chất lượng. Trường cũng cần cải tiến quy trình, hướng dẫn xây dựng và phát triển chương trình dạy học để đáp ứng đầy đủ các tiêu chí liên quan theo quy định. Bên cạnh đó, các viện cần hoàn thiện quy định, hướng dẫn rà soát, đánh giá việc sử dụng các phương pháp giảng dạy, phương pháp kiểm tra đánh giá với các tiêu chí cụ thể, với cách thức thực hiện hiệu quả để đảm bảo sự tương thích và phù hợp với chuẩn đầu ra.

11. Trường/Viện cần có các giải pháp hiệu quả để thực hiện đối sánh tỷ lệ người học thôi học, người học tốt nghiệp, người học tốt nghiệp có việc làm, tỷ lệ người học được thăng tiến sau tốt nghiệp giữa chương trình đào tạo ngành Lý luận & Phương pháp dạy học Bộ môn tiếng Anh với các chương trình đào tạo tương ứng ở các trường đại học khác trong và ngoài nước. Trường cũng cần có chính sách đồng bộ trong việc đa dạng hóa các hoạt động nghiên cứu khoa học của người học, khuyến khích người học tham gia nghiên cứu khoa học. Cần tập huấn cách thực hiện việc định kỳ giám sát và đánh giá việc triển khai kế hoạch cải tiến chất lượng của các đơn vị dựa trên kết quả khảo sát mức độ hài lòng của các bên liên quan.

Trên đây là những kiến nghị của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục với 11 nhóm giải pháp, Nhà trường cần nghiên cứu kỹ Báo cáo đánh giá ngoài của đoàn đánh giá ngoài để xây dựng kế hoạch với những giải pháp cụ thể và triển

khai thực hiện cải tiến chất lượng chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ ngành Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn tiếng Anh Trường Đại học Bà Rịa - Vũng Tàu. Sau nửa chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục (vào thời điểm 2,5 năm sau khi được công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục), Trường Đại học Bà Rịa - Vũng Tàu cần có báo cáo kết quả thực hiện cải tiến chất lượng chương trình đào tạo gửi Bộ Giáo dục và Đào tạo và Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn theo quy định hiện hành./.